

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **172/2022/HS-ST**
Ngày 22 – 11 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Trọng Tâm.

Ông Nguyễn Hoàng Dân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 152/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Bị cáo thứ nhất, họ và tên: Đoàn VV, sinh năm: 1999, tên gọi khác: Đoàn Thanh V, tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Hòa T, xã Hòa T, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện tại: Khóm W, phường I, thành phố Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn U và bà Nguyễn Thị T (cả hai đã chết); Anh, chị, em ruột: 02 người (lớn sinh năm 1997, nhỏ là bị can); vợ: Lê Thị Tuyết N, con: 01 người sinh năm 2020.

Tiền án: 02 lần,

- Lần 1: Bản án số 201/2018/HSST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt Đoàn VV 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 21/7/2019, đã nộp án phí ngày 22/4/2020;

- Lần 2: Bản án số 228/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt Đoàn VV 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 06/9/2020, chưa nộp án phí.

Tiền sự: 01 lần, Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 16/5/2022, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Thành, thành phố Cà Mau về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 01 năm kể từ ngày 16/5/2022.

Về nhân thân: Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau về việc đưa đối tượng vào trường giáo dưỡng, chấp hành xong ngày 01/02/2014

Bị tạm giữ từ ngày 18/5/2022, chuyển tạm giam từ ngày 24/5/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau (Có mặt).

2/ Bị cáo thứ hai, họ và tên: Võ Minh Q, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1998, tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm R, phường O, thành phố Cà Mau; Chỗ ở: Khóm W, phường I, thành phố Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Minh H (còn sống) và bà Lê Ngọc N (đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 01 lần, ngày 24/7/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 21/02/2022, nộp án phí ngày 25/9/2022.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 01/02/2014.

- Quyết định số 245/2018/QĐ-TA ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 13/8/2019.

Bị tạm giữ từ ngày 18/6/2022, chuyển tạm giam từ ngày 21/6/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau (Có mặt).

Bị hại: Bà Lê Thị Lệ L, sinh năm: 1949 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 39/5, Phan Đình P, khóm Q, phường W, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ ngày 18/5/2022, Đoàn VV đi bộ đến khu vực cầu treo thuộc phường I, thành phố Cà Mau thì gặp Võ Minh Q. Lúc này, VV và Q bàn với nhau đi trộm cắp tài sản bán để lấy tiền tiêu xài. Khi đến nhà bà Lê Thị Lệ L, sinh năm 1949, trú tại số 39/5, đường Phan Đình P, khóm Q, phường W, thành phố Cà Mau thì VV phát hiện cửa sổ được gắn bằng nhiều tấm kính đã cũ có thể tháo ra được. Lúc này, Q cảnh giới cho VV dùng tay tháo 01 tấm kính dưới cùng rồi đưa tay vào trong lấy trộm tài sản được đặt trên đầu tủ để cạnh cửa sổ gồm 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y15S màu xanh, 01 túi xách màu đen hiệu ALDO bên trong có 01 nhẫn bạch kim, 01 đồng hồ đeo tay hiệu CENERE màu trắng, 01 bóp nữ màu nâu hiệu VL, bên trong bóp có 8.000.000 đồng tiền Việt Nam. Khi VV đang lấy tài sản trong túi xách ra thì bà L thức dậy nên VV bỏ lại 01 túi xách màu đen hiệu ALDO và 01 bóp màu nâu hiệu VL

bên ngoài cửa sổ rồi cùng Q tẩu thoát. Trên đường quay lại cầu treo phường I, thành phố Cà Mau, VV kiểm tra số tiền trộm được là 8.000.000 đồng và chia cho Q 3.600.000 đồng, số tiền còn lại, đồng hồ và điện thoại thì VV cất giữ. Đối với 01 chiếc nhẫn bạch kim, VV và Q nghĩ là nhẫn giả nên đã ném xuống cống thoát nước. Sau đó, VV đi đến phường I, thành phố Cà Mau còn Q đi đến chợ phường U, thành phố Cà Mau để ngủ, số tiền trộm được VV và Q đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến 08 giờ 30 phút ngày 18/5/2022, bà L trình báo Công an phường W, thành phố Cà Mau. Lực lượng tiến hành trích xuất camera tại nhà ông Lê Hữu Đ, sinh năm 1971, trú tại khóm Q, phường W, thành phố Cà Mau có ghi lại hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản nhà bà L và cho Đoàn VV trực tiếp xem đoạn camera, V thừa nhận hình ảnh người nam mặc áo thun tay dài, quần dài đen, đội nón kết màu đen tháo kính cửa sổ chính là VV.

Cùng ngày, bà L giao nộp 01 túi xách màu đen hiệu ALDO và 01 bóp màu nâu hiệu VL bị bỏ lại ngoài cửa sổ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau thu giữ tại hiện trường 01 chiếc dép màu đen viền màu xanh bên trên có chữ HA. Đoàn VV giao nộp 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh và 01 đồng hồ màu trắng hiệu CENERE trộm được của bà L. Ngày 18/6/2022, Võ Minh Q giao nộp 01 nón kết màu đen, chóp trên màu đỏ có chữ AND – JEANS TRURE LIGION BR sử dụng khi trộm cắp tài sản của bà L.

Tại Kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTS ngày 09/9/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, kết luận:

Thời điểm định giá ngày 18/5/2022

- 01 điện thoại di động VIVO Y15S, đã qua sử dụng, trị giá 2.480.000 đồng;
- 01 đồng hồ đeo tay màu trắng hiệu CENERE, đã qua sử dụng, trị giá 3.600.000 đồng;
- 01 túi xách màu đen hiệu ALDO, đã qua sử dụng, trị giá 240.000 đồng;
- 01 bóp nữ màu nâu hiệu VL, đã qua sử dụng, trị giá 160.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Q và V trộm của bà Lê Thị Lệ L ngày 18/5/2022 bao gồm tiền Việt Nam và các tài sản đã định giá là 14.480.000 đồng.

Đối với 01 nhẫn bạch kim, bà L không xác định được trọng lượng, cũng không cung cấp được hóa đơn, chứng từ để chứng minh giá trị tài sản. Đồng thời, sau khi trộm được VV đã ném bỏ, quá trình điều tra không thu giữ được. Từ đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau chưa cung cấp đủ các điều kiện cần thiết để định giá theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 30/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 của Bộ Tài chính vì vậy Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự từ chối định giá theo quy định. Hiện nay, bà L cũng không yêu cầu bồi thường đối với chiếc nhẫn bạch kim nói trên.

Tại Cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Đoàn VV về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Võ Minh Q về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đoàn VV, Võ Minh Q theo cáo trạng số: 152/CT-VKS ngày 10 tháng 10 năm 2022 và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đoàn VV, Võ Minh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn VV (Đoàn Thanh V) từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Minh Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2022.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tiếp tục lưu giữ 01 USB lưu 01 đoạn camera ghi lại hình ảnh VV và Q trộm cắp tài sản ngày 18/5/2022 theo hồ sơ vụ án. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc dép quai kẹp màu đen, viền màu xanh bên trên có chữ HA; 01 nón kết màu đen, chóp trên màu đỏ có chữ AND – JEANS TRURE LIGION B 01 nón bảo hiểm màu trắng, vành phía trước màu đen đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bà L không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Các bị cáo Đoàn VV, Võ Minh Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không oan, không sai nên thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến gì khác. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 18/5/2022, tại số 39/5, đường Phan Đình P, khóm Q, phường W, thành phố Cà Mau, Võ Minh Q cảnh giới để Đoàn VV thực hiện hành vi tháo kính cửa sổ rồi đưa tay vào trong phòng ngủ lấy trộm các tài sản của bà Lê Thị Lệ L với tổng giá trị là 14.480.000 đồng để chia nhau tiêu xài cá nhân.

[3] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách bất hợp pháp. Hành vi của các bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, bất ổn trong quần chúng nhân dân và làm mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý. Nhưng vì bản tính lười biếng, tham lam, muốn hưởng lợi mà không phải bỏ công sức lao động cực khổ mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo VV có 02 tiền án, 01 tiền sự, có nhân thân xấu từng nhiều lần bị Tòa án kết án về tội trộm cắp tài sản với mức án khác nhau và từng bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và đưa vào trường giáo dưỡng. Bị cáo Q có 01 tiền án, có nhân thân xấu từng bị Tòa án kết án về tội cướp giật tài sản, bị đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với mức án và thời hạn chấp hành khác nhau. Lẽ ra, qua các lần bị xét xử, bị đưa vào trường giáo dưỡng, đưa đi cai nghiện bắt buộc các bị cáo chấp hành án xong trở về hòa nhập cộng đồng, các bị cáo phải biết rèn luyện, sửa chữa lỗi lầm để trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội nhưng các bị cáo lại không làm được, không kìm chế được những ham muốn của bản thân tiếp tục lao vào con đường phạm tội chứng tỏ bản thân các bị cáo không biết sửa chữa và xem thường pháp luật. Do đó cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng để giáo dục các bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo VV đã hai lần bị Tòa án xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản đến nay chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo Q có 01 tiền án về tội cướp giật tài sản chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” được quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Về vật chứng: Tiếp tục lưu giữ 01 USB lưu 01 đoạn camera ghi lại hình ảnh VV và Q trộm cắp tài sản ngày 18/5/2022 theo hồ sơ vụ án. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dép quai kẹp màu đen, viền màu xanh bên trên có chữ HA; 01 nón kết

màu đen, chóp trên màu đỏ có chữ AND – JEANS TRURE LIGION B; 01 nón bảo hiểm màu trắng, vành phía trước màu đen đã qua sử dụng.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý xong, bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn VV (Đoàn Thanh V) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn VV (Đoàn Thanh V) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Minh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Minh Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2022.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục lưu giữ 01 USB lưu 01 đoạn camera ghi lại hình ảnh Vẹn và Quý trộm cắp tài sản ngày 18/5/2022 theo hồ sơ vụ án. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc dép quai kẹp màu đen, viền màu xanh bên trên có chữ HA; 01 nón kết màu đen, chóp trên màu đỏ có chữ AND – JEANS TRURE LIGION B; 01 nón bảo hiểm màu trắng, vành phía trước màu đen đã qua sử dụng (Vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/10/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau).

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.
Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND phường 9, Tp. Cà Mau, T. Cà Mau;
- UBND xã Hòa Thành, Tp. Cà Mau, T. Cà Mau;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thúy Dung